



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

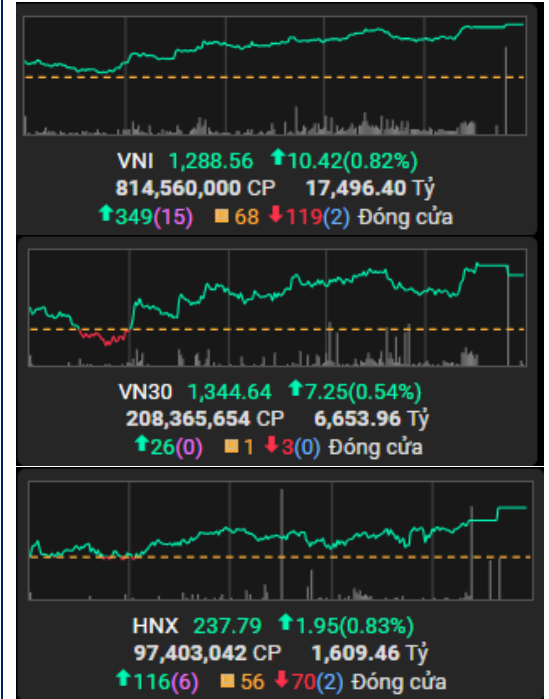
Kết thúc phiên giao dịch 19/02/2025, các chỉ số chính tăng. VN-Index tăng 0.82%, lên mức 1,288.56 điểm; HNX-Index tăng 0.83%, lên mức 237.79 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 814 triệu đơn vị, tăng 15.25% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX đạt hơn 97 triệu đơn vị, tăng 34.57% so với phiên trước.

Về mức độ ảnh hưởng, GVR, BID, REE là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 1 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, GEE, BVH, SSB là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành cũng có diễn biến phân hóa. Nhóm ngành có diễn biến tích cực nhất là truyền thông (YEG +6.91%) và bán lẻ (PIT 6.93%; PET 3.14%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là bảo hiểm (BVH -1.48%; MIG -1.06%) và y tế (DBD -2.16%; IMP -1.74%).

Khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 353 tỷ đồng trên sàn HoSE. Các mã mua ròng lớn nhất là OCB (58 tỷ đồng), TCH (53 tỷ đồng) và FPT (47 tỷ đồng)... Trên HNX, khối ngoại mua ròng hơn 62 tỷ, tập trung mua ròng tại SHS (59 tỷ đồng), CEO (15 tỷ đồng), PVS (6 tỉ đồng).

Diễn biến thị trường





Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Nhật Bản: Lãi suất dài hạn đạt mức cao nhất trong 15 năm

Vào ngày 18/2/2025, lợi suất trái phiếu Chính phủ Nhật Bản kỳ hạn 10 năm tăng lên 1.43%, mức cao nhất kể từ tháng 11/2009. Lợi suất trái phiếu kỳ hạn 5 năm cũng đạt 1% vào ngày 18/2, lần đầu tiên kể từ tháng 10/2008. Sự gia tăng này phản ánh kỳ vọng về lạm phát cao hơn và khả năng Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ) sẽ tiếp tục tăng lãi suất. Tỷ lệ lạm phát hòa vốn kỳ hạn 10 năm đã tăng lên 1.6%, trong khi năm 2020 tỷ lệ này còn âm. BoJ đã chấm dứt chính sách lãi suất âm từ tháng 7/2023 và tăng lãi suất chính sách ngắn hạn lên 0.5% vào tháng 1/2025, mức cao nhất trong 17 năm. Các chuyên gia dự đoán BoJ có thể tiếp tục tăng lãi suất trong các cuộc họp sắp tới, với xác suất tăng lãi suất tại cuộc họp tháng 7/2025 là 86%.

New Zealand hạ lãi suất xuống mức thấp nhất trong hai năm

Vào ngày 19/2/2025, Ngân hàng Dự trữ New Zealand (RBNZ) đã giảm lãi suất chính thức (OCR) 50 điểm cơ bản, đưa mức lãi suất xuống 3.75%, thấp nhất trong hai năm qua. Đây là lần cắt giảm lãi suất lớn thứ ba liên tiếp của RBNZ, nhằm hỗ trợ nền kinh tế đang suy yếu, với chi tiêu hộ gia đình và đầu tư doanh nghiệp giảm, cùng tỷ lệ thất nghiệp gia tăng. Mặc dù vậy, RBNZ cho biết sẽ thận trọng hơn trong các đợt cắt giảm tiếp theo, dự kiến lãi suất sẽ giảm chậm hơn trong năm 2025 và đạt khoảng 3% vào cuối năm 2026. Thủ tướng Christopher Luxon nhận định đây là "tin tốt" cho người dân và doanh nghiệp New Zealand đang gặp khó khăn về tài chính.

TIN DOANH NGHIỆP

DHC: DHC chốt chi hơn 80 tỷ đồng cổ tức

Với gần 80.5 triệu cp đang lưu hành và cổ tức 1,000 đồng/cp, ước tính DHC cần chi gần 80.5 tỷ đồng cho đợt tạm ứng này. Trước đó, ĐHCĐ thường niên 2024 của Doanh nghiệp đã thông qua kế hoạch chia cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc tiền mặt theo tỷ lệ từ 20% trở lên. Nếu DHC thực hiện đúng kế hoạch, cổ đông có thể nhận thêm ít nhất 1 đợt cổ tức năm 2024 trong tương lai. Về tình hình kinh doanh, theo BCTC hợp nhất quý 4/2024 công bố cách đây không lâu, DHC ghi nhận doanh thu thuần hơn 873 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ 2023, tuy nhiên lãi ròng lại giảm gần 35%, chỉ ghi nhận hơn 49 tỷ đồng. Doanh nghiệp cho biết sản lượng sản xuất và bán ra ổn định ở mặt hàng giấy cuộn và tăng ở mặt hàng bao bì, giá giấy bán ra tăng, nhưng giá giấy nguyên liệu và các chi phí đầu vào cũng tăng. Do đó, doanh thu thuần tăng 7% nhưng giá vốn hàng bán tăng hơn 10%. Hiệu quả hoạt động tài chính cũng thấp hơn cùng kỳ, với doanh thu tăng 14%, nhờ tăng các khoản lãi trái phiếu và lãi tiền gửi ngắn hạn tại các ngân hàng thương mại; trong khi chi phí tăng đến 105%, trong đó chi phí lãi vay tăng gần 3%, chủ yếu do lỗ chênh lệch tỷ giá khi thanh toán tiền nguyên liệu nhập khẩu cho nhà cung cấp nước ngoài.



LAF: LAF chốt quyền chia cổ tức tiền mặt tỷ lệ 15%

Với tỷ lệ thực hiện 15% mệnh giá (1 cp được nhận 1,500 đồng) và hơn 15.2 triệu cp đang lưu hành, ước tính LAF sẽ chi gần 23 tỷ đồng tạm ứng cổ tức năm 2024. Ngày chi trả bắt đầu từ 10/04/2025. Năm 2022 và 2023, LAF đều chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông với tỷ lệ 15%. Sang năm 2024, Công ty cũng dự kiến duy trì mức cổ tức này. Về tình hình kinh doanh, năm 2024, LAF đạt lãi ròng 45 tỷ đồng, tăng 57% so với năm trước, nhờ doanh thu tăng nhanh hơn giá vốn. So với mục tiêu đạt 40 tỷ đồng lãi trước thuế, tăng 10% so với kết quả 2023, LAF vượt 42% kế hoạch.

QNP: Cảng Quy Nhơn (QNP) đặt mục tiêu lợi nhuận năm 2025 cao nhất 4 năm

Năm 2025, Cảng Quy Nhơn đặt mục tiêu sản lượng thông qua đạt 13,22 triệu tấn, trong đó sản lượng container đạt 190.000 teus. Doanh thu hợp nhất kỳ vọng mang về 1.390 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 195 tỷ đồng. Kế hoạch lợi nhuận 2025 tương ứng mức tăng trưởng 20% so với thực hiện của năm 2024, và nếu đạt được mục tiêu này, đây sẽ là mức lãi trước thuế cao nhất 4 năm trở lại đây của QNP. Đối với Công ty mẹ, Cảng Quy Nhơn đặt mục tiêu doanh thu và lợi nhuận trước thuế lần lượt là 790 tỷ đồng và 185 tỷ đồng. Về kế hoạch đầu tư năm nay, tổng giá trị QNP dự kiến là hơn 329 tỷ đồng, bao gồm gần 313 tỷ đồng là dự án chuyển tiếp năm 2024. Riêng năm 2025, QNP dự kiến đầu tư 16,8 tỷ đồng vào nâng cấp cơ sở hạ tầng, bao gồm việc cải tạo Bến số 1 để có thể tiếp nhận tàu tải trọng lên đến 50.000 DWT đầy tải và 70.000 DWT giảm tải. Đồng thời, Công ty cũng sẽ triển khai đầu tư vào Trung tâm Logistics Tuy Phước và lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi cho cảng Phù Mỹ. Nhìn lại năm 2024, Cảng Quy Nhơn thu về 1.165 tỷ đồng doanh thu thuần hợp nhất và hơn 128 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế hợp nhất, lần lượt tăng 23,6% và 11,4% so với năm 2023. Tại ĐHCĐ năm 2024, QNP lên kế hoạch doanh thu hợp nhất đạt 1.247 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế là 115 tỷ đồng. Với mức lãi trước thuế cả năm đạt hơn 163 tỷ đồng, Công ty đã vượt xấp xỉ 42% kế hoạch năm.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

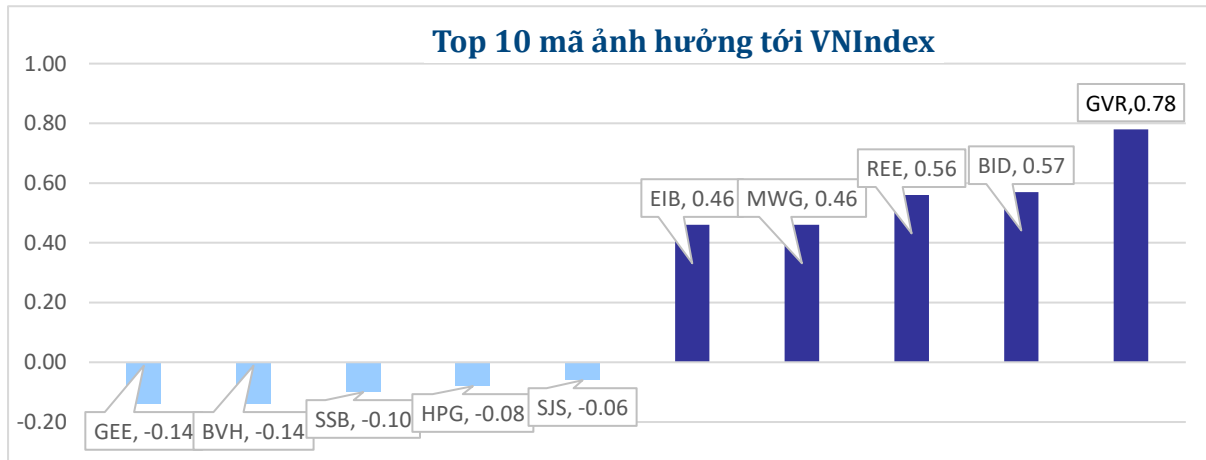
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,288.56	0.82%	10.42	814.6	17,496.4	349	68	119
Vn30 - Index	1,344.64	0.54%	7.25	208.4	6,654.0	26	1	3
Vn100-Index	1,343.21	0.81%	10.76	576.1	14,463.6	21	1	8
VNXAllshare	2,152.40	0.83%	17.76	813.8	17,745.7	302	65	112
HNX - Index	237.79	0.83%	1.95	97.2	1,593.8	116	56	70
Upcom - Index	99.34	-0.17%	-0.17	72.7	865.8	213	84	100

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	17,496.40	22.65%	814.56	15.25%
HNX	1,593.80	43.83%	97.16	34.57%

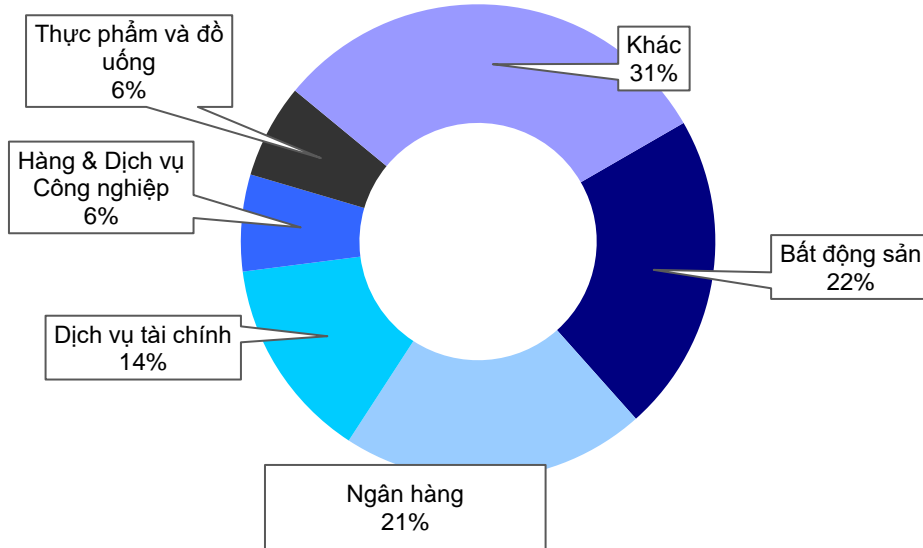
CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY



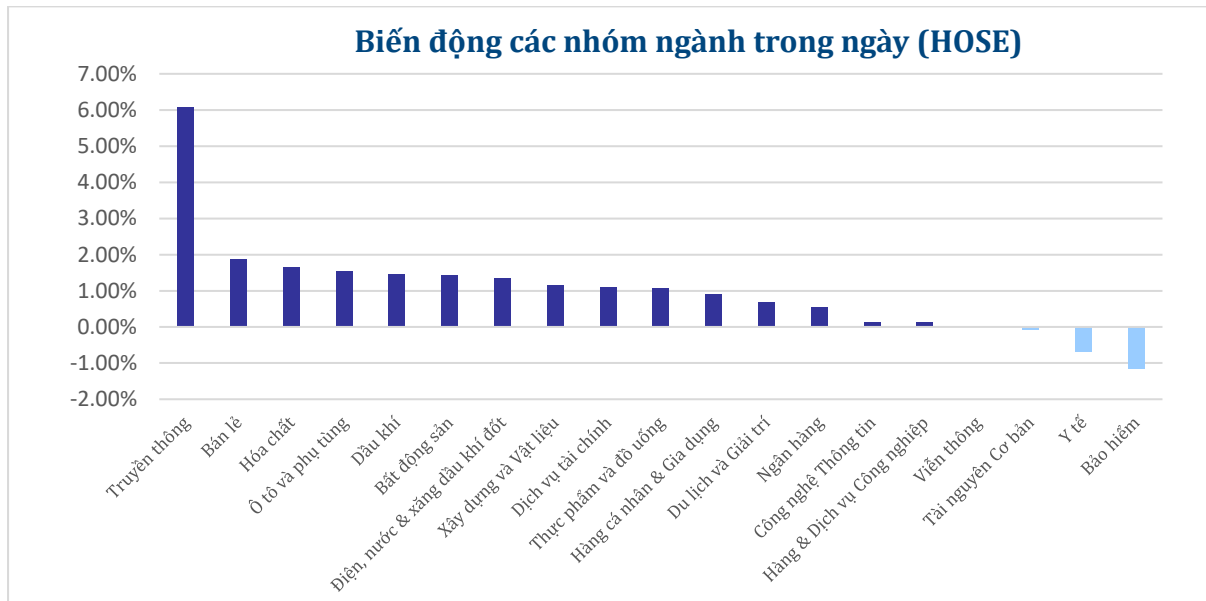
Top KLGĐ (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)					
VIX	49.28	VIC	729.16	L10	3333.33%	TCH	6.98%	SMC	-3.11%
EIB	24.14	VIX	548.18	YBM	3183.39%	REE	6.96%	ELC	-2.55%
TCH	21.70	FPT	498.21	TPC	1662.97%	SIP	6.91%	DBD	-2.16%
KHG	20.54	EIB	477.92	PIT	983.70%	YEG	6.91%	IMP	-1.74%
BCG	20.30	MWG	477.48	GMH	893.85%	HVH	6.58%	DPR	-1.43%

DIỄN BIẾN NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



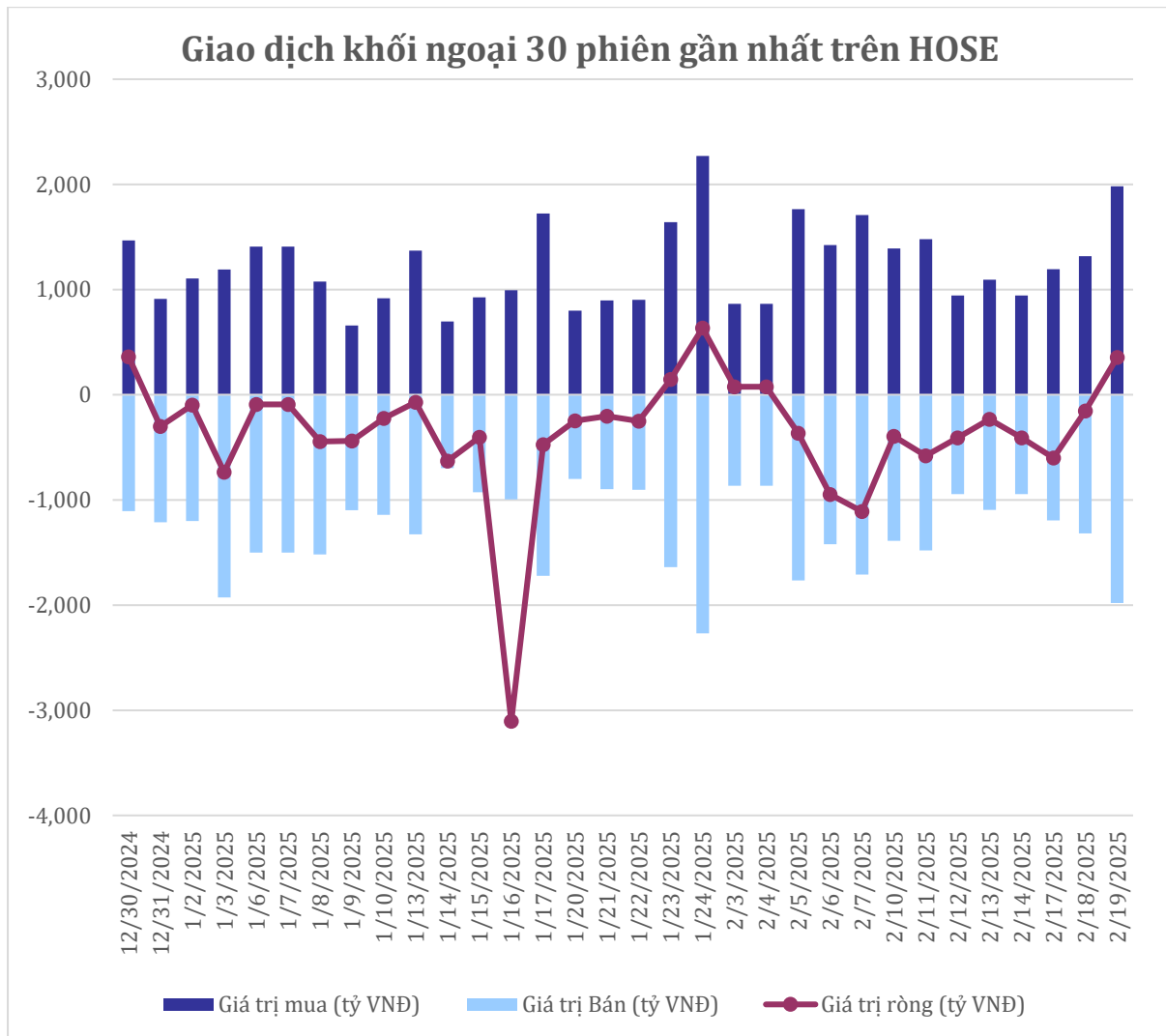
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
VCI	105.93	MWG	-66.74
HPG	94.37	GMD	-57.29
FPT	43.42	VNM	-42.05
VCG	26.56	NLG	-37.52
NVL	26.49	PNJ	-34.24





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Trịnh Khánh Linh

Research Analyst

linhtk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073 – ext:707

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhmk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:706

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ

Điện thoại tư vấn:
(024) 35.730.073

Điện thoại đặt lệnh:
(024) 35.779.999

Email: info@gtjas.com.vn
Website: www.gtjai.com.vn

**TRỤ SỞ CHÍNH
HÀ NỘI**

P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower

Điện thoại:
(024) 35.730.073

Fax: (024) 35.730.088

**CHI NHÁNH
TP. HCM**

Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường
Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM

Điện thoại:
(028) 38.239.966

Fax: (028) 38.239.696